

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/DS-ST;  
Ngày: 29/4/2021;  
V/v tranh chấp “Hợp đồng  
góp hụi”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Cao Thị Thu Thủy**;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà **Phan Thị Đẹp**;

2/ Ông **Lê Văn Kiệt**;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Trần Minh Cường**, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 384/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng góp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXX-ST ngày 30/3/2021 giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Phượng** – sinh năm 1964;

Địa chỉ: ấp Bình Phong, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Anh **Dương Thành Chương**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp Chợ, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 01/12/2020).

\* Bị đơn: **Nguyễn Thị Đẹp**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: 113, ấp Bình Phong, xã Tân Mỹ Chánh, tp Mỹ Tho, Tiền Giang.

(Anh Chương và chị Đẹp vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn anh Dương Thành Chương trình bày: Từ tháng 10/2018 âm lịch đến ngày 30/5/2020 âm lịch, chị Phượng có tham gia một dây hụi do chị Đẹp làm chủ hụi. Cụ thể là dây hụi 2.000.000 đồng/tháng, khởi khai vào tháng 10/2018 âm lịch, gồm 20 phần, chị Phượng tham gia 01 phần. Đến kỳ thứ 20, chị Phượng hốt hụi với số tiền là 40.000.000 đồng thì chị Đẹp tuyên bố bẻ hụi và không giao hụi cho chị Phượng. Sau khi bẻ hụi, số tiền chị Đẹp còn nợ chị Phượng là 40.000.000 đồng, chị Phượng còn nợ lại 05 phần hụi chết của dây hụi khác là 10.000.000 đồng nên chị Đẹp nợ lại chị Phượng 30.000.000 đồng.

Ngày 10/9/2020, chị Đẹp gặp chị Phượng hai bên thống nhất số nợ mà chị Đẹp còn nợ chị Phượng là 30.000.000 đồng. Đồng thời chị Đẹp cam kết đến ngày 10/10/2020 sẽ trả số nợ trên cho chị Phượng. Việc kết nợ và thỏa thuận trả nợ thì chị Đẹp có viết biên nhận cho chị Phượng. Đến hạn trả nợ, chị Đẹp không trả theo thỏa thuận.

Nay chị Phượng yêu cầu chị Đẹp trả cho chị Phượng số tiền hui còn thiếu là 30.000.000 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

\* Bị đơn chị Nguyễn Thị Đẹp vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Phượng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Nguyễn Thị Phượng khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Đẹp trả cho chị Phượng số tiền hui còn nợ vào năm 2020 là 30.000.000 đồng, do đó Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng góp hui” theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn đang cư trú tại số 113 ấp Bình Phong, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho có thẩm quyền giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Anh Chương có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; chị Đẹp đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ vào Điều 228 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Phượng, Hội đồng xét thấy: Căn cứ giấy viết tay không đề ngày tháng năm do chị Phượng cung cấp thể hiện số tiền hui chị Phượng hót được là 40.000.000 đồng, số tiền hui đóng lại là 10.000.000 đồng, còn nợ lại là 30.000.000 đồng, phía dưới có chữ ký và chữ viết họ tên Nguyễn Thị Đẹp. Như vậy có đủ cơ sở kết luận chị Đẹp còn nợ lại chị Phượng số tiền hui là 30.000.000 đồng. Việc chị Đẹp nợ tiền hui của chị Phượng nhưng không trả là vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự và Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về Hộ, hui, biêu, phường. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên Tòa án chấp nhận.

[5] Chị Đẹp vắng mặt và không đưa ra chứng cứ chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí do yêu cầu của chị Phượng được chấp nhận toàn bộ nên chị Đẹp phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn tạm ứng án phí cho chị Phượng.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;  
Áp dụng Điều 471 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;  
Áp dụng Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về Hộ, hui, biêu, phường  
Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

### **Xử:**

**1.** Chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phụng đối với chị Nguyễn Thị Đẹp.

Buộc chị Nguyễn Thị Đẹp có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Phụng số tiền 30.000.000 đồng (Ba chục triệu đồng), trả khi án có hiệu lực pháp luật.

**2.** Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Đẹp phải chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Phụng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004516 ngày 04/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn (8b).

**Cao Thị Thu Thủy**

